

Bản án số 03/2022/HS-PT

Ngày 07/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tự Học;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Vũ Đông;

Ông Mai Anh Tài.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hải, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 283/2021/TLPT-HS ngày 31 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Nguyễn Thị H, sinh ngày 19/5/1972 tại thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú; Tổ dân phố Lai S, phường Đồng T, thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc; Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Ch (đã chết) và bà Tô Thị Th; có chồng là Nguyễn Văn T và có 02 con; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/8/2020 đến ngày 29/8/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Văn Đ không kháng cáo, không bị kháng nghị; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 23/8/2020, khi Nguyễn Thị H đang ở nhà tại tổ dân phố Lai S, phường Đồng T, thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh Phúc thì có Phùng

Văn Q, Nguyễn Văn D đến nhà gặp H để đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề. H đồng ý và đã bán cho D các số lô gồm: 03, 30, 05, 50 mỗi số 30 điểm; số 00 là 10 điểm, mỗi điểm lô là 23.000đ, tổng số tiền là 2.990.000đ. H đã ghi các số lô này ra 01 tờ giấy A4 rồi sau đó ghi ra 01 mẫu giấy bìa cứng và đưa mẫu giấy bìa cứng này cho D, D trả cho H 3.000.000đ, H trả lại D 10.000đ tiền thừa. Sau đó, Phùng Văn Q đã mua của H các số lô gồm: 37, 84, 94, 86, 68 mỗi số 20 điểm, mỗi điểm lô là 23.000đ; các số đề gồm: 34, 64 mỗi số 100.000đ, tổng số tiền Q mua số lô, số đề với H là 2.500.000đ. Sau đó, H cũng ghi các số lô, số đề đã bán cho Q vào tờ giấy A4 trước đó đã ghi cho D và ghi ra 01 mẫu giấy bìa cứng đưa cho Q, Q trả cho H 2.500.000đ. Ngay sau khi D, Q vừa trả tiền ghi số lô, số đề cho H thì Tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Vĩnh phúc vào kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng cơ quan Công an đã thu giữ gồm: số tiền 5.500.000đ; 02 cặp đề; 02 tờ giấy A4 có ghi các số lô, số đề, 01 chiếc bút màu đen.

Quá trình điều tra mở rộng xác định, Nguyễn Thị H còn bán các số lô, số đề cho các đối tượng khác và ghi vào 02 tờ giấy A4 cụ thể như sau:

1. Ngày 02/8/2020, Nguyễn Thị H bán số lô cho Nguyễn Văn L trú tại tổ dân phố Lai S, phường Đồng T, thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh Phúc theo hình thức L nhắn tin từ số điện thoại của L là 0963.767.088 đến số điện thoại của H là 0383.146.238 để mua các số lô là: 04, 49 mỗi số 05 điểm, mỗi điểm lô là 23.000đ, tổng tiền là 230.000đ, L đã trả tiền mua số lô trên cho H. Ngày hôm đó L không trúng số lô nào.

2. Nguyễn Thị H bán số lô, số đề cho Lê Hồng Q1 ở tổ dân phố Lai S, phường Đồng T, thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh Phúc theo hình thức Q nhắn tin từ số điện thoại 0989.665.482 đến số điện thoại 0383.146.238 của H để mua số lô, số đề vào các ngày:

Ngày 03/8/2020, Q mua số lô: 05, 50 mỗi số 10 điểm = 20 điểm = 460.000đ (mỗi điểm 23.000đ, nếu thắng được 80.000đ/điểm). Ngày hôm đó Q trúng số lô 05 = 10 điểm = 800.000đ. Như vậy, số tiền đánh bạc của Q với H ngày 03/8/2020 là 460.000đ (tiền mua số lô) + 800.000đ (tiền trúng lô) = 1.260.000đ. Q và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 05/8/2020, Q mua số lô: 04, 40, 36, 63 mỗi số 5 điểm = 20 điểm = 460.000đ; số đề: 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 mỗi số 10.000đ = 200.000đ. Tổng cả tiền số lô và số đề là 660.000đ. Ngày hôm đó Q không trúng số lô, đề nào. Số tiền trên Q và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 06/8/2020, Q mua số đề: 68 = 140.000đ, 86 = 10.000đ. Tổng là 150.000đ. Ngày hôm đó Q không trúng số đề nào. Q và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 08/8/2020, Q mua số đề: 78, 73 mỗi số 50.000đ = 100.000đ; số đề 81 = 50.000đ. Tổng là 150.000đ. Ngày hôm đó Q không trúng số đề nào. Q và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 20/8/2020, Q mua số lô 73 = 10 điểm = 230.000đ. Ngày hôm đó Q không trúng số lô nào. Q và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 22/8/2020, Q mua số đề là: 78 = 30.000đ; đề ba càng 278 = 20.000đ; đề 3 càng 278 = 50.000đ. Tổng số tiền đánh bạc là 100.000đ. Ngày hôm đó Q không trúng số đề nào. Q và H đã thanh toán tiền cho nhau.

3. Nguyễn Thị H bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn H1 ở tổ dân phố Lai S, phường Đồng T, thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh Phúc theo hình thức H1 nhắn tin từ số điện thoại 0989.891.708 đến số điện thoại 0383.146.238 của H để mua số lô, số đề vào các ngày:

Ngày 04/8/2020, H1 mua của H các số lô gồm: 21, 02, 78, 70 mỗi số 2 điểm = 8 điểm = 184.000đ. Ngày hôm đó, H1 thắng số 21 và 70 được 4 điểm = 320.000đ. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc ngày 04/8/2020 của H, H1 là 320.000đ + 184.000đ = 504.000đ. H1 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 06/8/2020, H1 mua của H các số lô gồm: 11, 66, 52, 59 mỗi số 2 điểm = 8 điểm = 184.000đ. Ngày hôm đó H1 thắng số 66 được 2 điểm = 160.000đ. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của H, H1 ngày hôm đó là 160.000đ + 184.000đ = 344.000đ. H1 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 07/8/2020, H1 mua của H các số lô gồm: 96, 90, 79, mỗi số 2 điểm - 6 điểm = 138.000đ. Ngày hôm đó H1 thắng số 90 và 79 được 4 điểm = 320.000đ. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của H, H1 ngày hôm đó là 138.000đ + 320.000đ = 458.000đ. H1 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 15/8/2020, H1 mua của H các số lô gồm: 89, 83 mỗi số 2 điểm - 4 điểm = 92.000đ; đề: 03, 07, 98, 89, 97, 79, 45, 54, 56, 65, 42, 47, 72, 09, 90, 95 mỗi số 5.000đ = 80.000đ. Ngày hôm đó, H1 thắng các số lô 89, 83 được 4 điểm = 320.000đ. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc ngày 15/8/2020 của H, H1 là: 92.000đ + 80.000đ + 320.000đ = 492.000đ. H1 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 17/8/2020, H1 mua của H các số lô gồm: 70, 71 mỗi số 3 điểm = 6 điểm = 138.000đ; đề: 20, 57, 17, 32, 36, 89, 83, 14 mỗi số 5.000đ = 40.000đ. Ngày hôm đó, H1 thắng số lô 71 = 3 điểm = 240.000đ. Tổng số tiền đánh bạc ngày 17/8/2020 của H và H1 là 138.000đ + 40.000đ + 240.000đ = 418.000đ. H1 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 18/8/2020, H1 mua của H các số lô gồm: 11, 33, 77, 52, 25, 99, 30, 94, mỗi số 2 điểm = 16 điểm = 368.000đ. Ngày hôm đó, H1 thắng số lô 11, 52 (số 52 về 02 lần) = 06 điểm = 480.000đ. Tổng số tiền đánh bạc ngày 18/8/2020 của H, H1 là 368.000đ + 480.000đ = 848.000đ. H1 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 19/8/2020, H1 nhắn tin đánh bạc với H mua các số lô: 31, 34, 01, 19 mỗi số 2 điểm = 8 điểm = 184.000đ; lô xiên 3: (31, 30, 01) = 10.000đ, (34, 01,

30) = 10.000đ; đề: 34, 72 mỗi số 10.000đ = 20.000đ. Ngày hôm đó, H1 thắng số lô 01 (về 02 lần) = 04 điểm = 320.000đ. Tổng số tiền đánh bạc của H, H1 ngày 19/8/2020 là 184.000 + 20.000đ + 20.000đ + 320.000đ = 544.000đ. H1 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 20/8/2020, H1 mua của H các số lô gồm: 24, 20 mỗi số 3 điểm = 6 điểm = 138.000đ; đề: 04, 05, 08, 11, 13, 23, 29, 34, 36, 41, 42, 45, 53, 57, 58, 61, 65, 77, 80, 83, 88, 89, 98, 97, 91 mỗi số 10.000đ = 250.000đ. Ngày hôm đó, H1 thắng số lô 20 = 03 điểm = 240.000đ; trúng số đề 80 = 10.000đ x 80 = 800.000đ. Tổng số tiền đánh bạc ngày 20/8/2020 của H, H1 là 138.000đ + 250.000đ + 240.000đ + 800.000đ = 1.428.000đ. H1 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 21/8/2020, H1 mua của H các số lô gồm: 47, 40 mỗi số 4 điểm = 8 điểm = 184.000đ; đề 56, 93, 01, 21, 69 mỗi số 5.000đ = 25.000đ. Tổng số tiền đánh bạc là 209.000đ. Ngày hôm đó H1 không thắng số nào, H1 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 22/8/2020, H1 mua của H các số lô gồm: 74, 75, 08 mỗi số 2 điểm = 6 điểm = 138.000đ. Ngày hôm đó, H1 thắng số lô 75, 08 = 04 điểm = 320.000đ. Tổng số tiền đánh bạc ngày 22/8/2020 của H, H1 là 138.000đ + 320.000đ = 458.000đ. H1 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 23/8/2020, H1 mua của H các số lô gồm 18, 02, 86 mỗi số 02 điểm = 6 điểm = 138.000đ; lô xiên 3 (18, 02, 86) = 10.000đ. Ngày hôm đó, H1 thắng số lô 02, 18 = 4 điểm x 80.000đ = 320.000đ. Tổng số tiền đánh bạc ngày 23/8/2020 của H, H1 là: 138.000đ + 10.000đ + 320.000đ = 468.000đ. H1 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

4. Nguyễn Thị H bán lô, đề cho Trần Văn T trú tại tổ dân phố Lai S, phường Đồng T, thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh Phúc vào các ngày:

Ngày 21/8/2020, Tâm trực tiếp đến nhà H mua của H các số đề gồm: 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49 mỗi số 2.000đ = 20.000đ; 04, 14, 24, 34, 44, 54, 64, 74, 84, 94 mỗi số 2.000đ = 20.000đ; 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59 mỗi số 2.000đ = 20.000đ; 05, 15, 25, 35, 45, 55, 65, 75, 85, 95 mỗi số 2.000đ = 20.000đ; Tổng 4 gồm các số: 04, 13, 22, 31, 40, 59, 77, 68, 86, 95 mỗi số 2.000đ = 20.000đ; Tổng 9 gồm các số: 09, 90, 18, 81, 27, 72, 45, 54, 36, 63 mỗi số 2.000đ = 20.000đ. Tổng số tiền đánh bạc là 120.000đ. Ngày hôm đó, Tâm đã thắng số đề 54 và 2 số tổng 9 là 45 và 54 được 6000đ x 80.000đ (tỉ lệ thắng số đề 1.000đ được 10.000đ) = 480.000đ + 120.000đ (tiền đánh bạc) = 600.000đ. H và Tâm đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 22/8/2020, Tâm trực tiếp mua của H các số đề gồm: 59, 95 mỗi số 5.000đ; tổng số tiền là 10.000đ. Ngày hôm đó T không trúng số nào. H và T đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 23/8/2020, T trực tiếp mua của H các số đề gồm: Tổng 1 có các số: 01, 10, 29, 92, 38, 83, 47, 74, 56, 61; tổng 6 gồm các số: 06, 60, 15, 51, 24, 42,

33, 88, 97, 79; tổng 0 gồm các số: 00, 19, 91, 55, 37, 73, 28, 82, 46, 64; tổng 5 gồm các số: 05, 50, 14, 41, 78, 87, 23, 32, 69, 96 mỗi số 2.000đ = 80.000đ, sau đó T đã trả cho H số tiền 80.000đ. Trước khi có kết quả xổ số thì H đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt.

5. Nguyễn Thị H bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn H2, trú tại tổ dân phố Lai S, phường Đồng T, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, vào các ngày:

Ngày 21/8/2020, H bán trực tiếp cho H2 số lô: 11 = 5 điểm = 115.000đ, H2 đã thanh toán tiền cho H. Ngày hôm đó H2 không trúng số lô nào.

Ngày 22/8/2020, H bán trực tiếp cho H2 số đề 44 = 10.000đ. Ngày hôm đó H2 không trúng số đề nào. H2 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Ngày 23/8/2020, H bán trực tiếp cho H2 số đề 86 = 10.000đ. Ngày hôm đó H2 không trúng số đề trên. H2 và H đã thanh toán tiền cho nhau.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã triệu tập, làm việc với Nguyễn Văn L, Lê Hồng Q1, Trần Văn T, Nguyễn Văn H2 và Nguyễn Văn H1. Các đối tượng này đều khai nhận về hành vi đánh bạc của mình như lời khai của H và như nội dung đã nêu trên.

Ngoài bán số lô, số đề cho các đối tượng trên, H khai nhận còn bán số lô, đề cho các đối tượng khác là Luân, Thoa, Túc, Trọng, Thuật, Huỳnh, Quy, T, Quế, Thực, Tài, Phong, Hoài, Thúy, Huân, Dương, PH, Lợi, Huy, Sơn, Luyến và đã ghi trong 02 tờ giấy A4. Những người này, H không biết địa chỉ, nơi cư trú của họ ở đâu, tên của họ là do họ tự nói ra với H, họ tự đến nhà H để đánh bạc với H; sau khi bán số lô đề cho họ, H đều ghi cấp đề đưa cho họ để họ có cơ sở đối chiếu thắng thua và khi họ đến thanh toán tiền thắng thua với H. Mục đích H ghi các số lô, đề ra các tờ giấy A4 là để H ghi nhớ người đã mua số lô đề của H, thanh toán tiền thắng thua với họ sau này. Diễn biến quá trình H bán lô, đề cho những người này như sau:

Chiều ngày 21/8/2020, người nam giới tên Luân đi đến nhà H mua các số đề: đề ba càng 616 = 30.000đ; 100 = 20.000đ; 622 = 20.000đ; kép bằng (gồm các số 01, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99) mỗi số 15.000đ = 150.000đ, đầu 2 (gồm các số từ 20 đến 29) mỗi số 10.000đ = 100.000đ. Tổng hết 320.000đ, ngày hôm đó Luân không trúng số đề nào. Số tiền 320.000đ, Luân đã trả cho H.

Chiều ngày 21/8/2020, người phụ nữ tên Thoa đi đến nhà H mua các số đề: kép bằng (từ số 00 đến 99) mỗi số 20.000đ = 200.000đ; dây 04 (gồm: 04, 40, 09, 90, 45, 54, 95, 59), dây 05 (gồm: 05, 50) mỗi số 5000đ = 50.000đ. Sau khi có kết quả xổ số, Thoa trúng số 54 = 5000đ x 80 = 400.000đ, tổng số tiền đánh bạc là 650.000đ. Số tiền trên H và Thoa đã thanh toán cho nhau.

Chiều ngày 21/8/2020, người nam giới tên Túc đi đến nhà H mua các số đề: đầu 7 (gồm các số từ 70 đến 79) mỗi số 30.000đ = 300.000đ, ngày hôm đó Túc không trúng số đề nào. Số tiền 300.000đ, Túc đã trả cho H.

Chiều ngày 21/8/2020, người nam giới tên Trọng đi đến nhà H mua các số đề: 02, 06, 08 mỗi số 5000đ = 15.000đ; số lô 79 = 10 điểm = 230.000đ; số 1078 = 5 điểm = 115.000đ. Tổng hết 360.000đ, ngày hôm đó Trọng không trúng số lô, số đề nào, Số tiền mua lô, đề Trọng đã trả cho H.

Chiều ngày 21/8/2020, người nam giới tên Thuật đi đến nhà H mua các số lô: 67 = 30 điểm = 690.000đ; 48, 49, 73, 74, 00, 88 mỗi số 05 điểm - 690.000đ. Tổng hết 1.380.000đ. Sau khi có kết quả xổ số, Thuật trúng số lô 48 (ra 02 lần) = 10 điểm = 800.000đ, số 74, 88 mỗi số 5 điểm = 10 điểm = 800.000đ, tổng = 20 điểm x 80.000đ/01 điểm = 1.600.000đ. Tổng tiền đánh bạc là 2.980.000đ. Số tiền trên H và Trọng đã thanh toán cho nhau.

Chiều ngày 21/8/2020, người nam giới tên Hường đến nhà H mua các số lô: 38, 75, 35, 74 mỗi số 05 điểm = 20 điểm = 460.000đ; lô xiên ba (38, 75, 68) = 20.000đ; (38, 57, 68) = 20.000đ; (11, 17, 00) = 30.000đ. Sau khi có kết quả xổ số, Hường trúng số lô 74 = 05 điểm = 400.000đ. Tổng tiền đánh bạc là 930.000đ. Số tiền trên H và Hường đã thanh toán cho nhau.

Chiều ngày 21/8/2020, người nam giới tên Quy đến mua của H các số lô: 08, 80 mỗi số 25 điểm = 50 điểm = 1.150.000đ, ngày hôm đó Quy không trúng số nào. Số tiền 1.150.000đ, Quy đã trả cho H.

Chiều ngày 21/8/2020, người nam giới tên T đến mua của H các số lô: 01, 50, 29, 92 mỗi số 10 điểm = 40 điểm = 920.000đ, sau khi có kết quả xổ số, T trúng số lô 50 = 10 điểm x 80 = 800.000đ. Tổng tiền đánh bạc là 1.720.000đ. Số tiền 1.720.000đ, H và T đã thanh toán cho nhau.

Chiều ngày 21/8/2020, người nam giới tên Quế đến mua của H các số lô: 08, 80 mỗi số = 10 điểm = 460.000đ, ngày hôm đó Quế không trúng số lô nào. Số tiền 460.000đ, Quế đã trả cho H.

Chiều ngày 21/8/2020, người nam giới tên Thực đến mua của H các số lô: 58, 46 mỗi số 05 điểm = 230.000đ, ngày hôm đó Thực không trúng số lô nào. Số tiền 230.000đ, Thực đã trả cho H.

Ngày 22/8/2020, Tài đến nhà H mua các số đề: đầu 7 (từ số 70 đến 79) mỗi số 15.000đ = 150.000đ, đầu 7 (từ số 70 đến 79) mỗi số 5.000đ = 50.000đ, tổng hết 200.000đ, ngày hôm đó Tài không trúng số đề nào. Số tiền 200.000đ Tài đã trả cho H.

Ngày 22/8/2020, người nam giới tên Q đến mua của H các số đề: ba càng 278 = 20.000đ, số đề 78 = 30.000đ, tổng hết 50.000đ, ngày hôm đó Q không trúng số đề nào. Số tiền 50.000đ, Q đã trả cho H.

Ngày 22/8/2020, người nam giới tên Hoài đến mua của H các số đề gồm: 26, 62 mỗi số 20.000đ = 40.000đ, ngày hôm đó Hoài không trúng số nào. Số tiền 40.000đ, Hoài đã trả cho H.

Ngày 22/8/2020, người phụ nữ tên Thúy đến mua của H số đề 73 = 20.000đ, ngày hôm đó Thúy không trúng số đề. Số tiền 20.000đ, Thúy đã trả cho H.

Ngày 22/8/2020, người nam giới tên Huân đến mua của H số đề 78 = 5000đ; số lô 79 = 10 điểm - 230.000đ, số lô 17 = 09 điểm = 207.000đ. Sau khi có kết quả xổ số Huân trúng số lô 79 = 10 điểm x 80 = 800.000đ. Tổng tiền đánh bạc là 1.242.000đ. Số tiền 1.242.000đ, H và Huân đã thanh toán cho nhau.

Ngày 22/8/2020, người nam giới tên PH đến mua của H các số đề: 95, 11, 44, 73, 72, 71 mỗi số 10.000đ = 60.000đ, số lô 22 - 05 điểm = 115.000đ, số lô 18 = 04 điểm = 92.000đ, tổng hết 267.000đ, ngày hôm đó Phương không trúng số lô, số đề nào. Số tiền 267.000đ, Phương đã trả cho H.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Thị H và các bảng lô, đề ngày 21/8/2020 và ngày 22/8/2020 do H ghi ra thì H đã nhận lô, đề của Luân, Thoa, Túc, Trọng, Thuật, Hường, Quy, T, Quế, Thực, Phương, Huân, Thúy, Hoài, Q, H như đã nêu ở phần trên. Tuy nhiên, H không biết họ, tên đệm, địa chỉ của những người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc cũng không làm rõ được nhân thân của những người trên và chưa lấy được lời khai của họ, số tiền đánh bạc theo lời khai của H như đã nêu trên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc cũng chưa thu giữ được. Do đó, không có cơ sở để kết luận là H đã đánh lô, đề với những người trên.

Sau khi bán số lô, số đề cho các đối tượng mua ngày 22/8/2020, H đã chuyển các số lô đề trên cho Nguyễn Văn Đ qua ứng dụng zalo tên “Hương Tuyền” được đăng ký bằng số điện thoại 0383.146.238 của H cho Đ qua ứng dụng zalo của Đ (được lưu tên trên điện thoại của H là “Đại Hường”) được đăng ký bằng số điện thoại 0985.573.576 của Đ với các số lô, số đề cụ thể như sau:

Số đề: 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 mỗi số 15.000đ = 150.000đ; 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 mỗi số 5.000đ = 50.000đ; 01, 10, 29, 92, 38, 83, 47, 74, 56, 65 mỗi số 2.000đ = 20.000đ; 06, 60, 15, 51, 24, 42, 33, 79, 97, 88 mỗi số 2.000đ - 20.000đ; 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 (kép bằng), 05, 50, 16, 61, 27, 72, 38, 83, 49, 94 (kép lệch) mỗi số 2.000 = 40.000đ; 44, 99, 49, 94 (dây 44), 05, 50, 55, .00 (dây 55) mỗi số 5.000đ = 40.000đ; 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29 (đầu 2), 78 mỗi số 30.000đ = 330.000đ; 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29 (đầu 2) mỗi số 10.000đ = 100.000đ; 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59 (đầu 5) mỗi số 10.000đ = 100.000đ; 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 (kép bằng) mỗi số 50.000đ = 500.000đ; các số đề 26, 62 mỗi số 20.000đ = 40.000đ; các số đề 02, 06, 08, 78, 59, 95 mỗi số 5.000đ = 30.000đ; các số đề 71, 25, 95, 77, 44, 73, 72, 71, 44, 73, 52, 25, 28, 57 mỗi số 10.000 = 140.000đ; các số đề 73, 11, 00, 00, 22, 11, 77, 88, 44, 56, 65, 55 mỗi số 20.000đ = 240.000đ; số đề 69 là 25.000đ; số đề 00 là 35.000đ; số đề 57 là 50.000đ; Tổng số tiền là 1.910.000đ.

Đề ba càng gồm: 271, 525, mỗi số 10.000đ = 20.000đ; 122, 100, 973, 171, 477, 744, 278 mỗi số 20.000đ = 140.000đ; 957 là 25.000đ; Tổng số tiền là 185.000đ.

Tổng số tiền H ghi các số đề với Đ là 2.095.000đ, H được Đ triết khấu 10% nên số tiền thực tế H phải đưa cho Đ là 1.885.000đ.

Các số lô gồm: 02, 72, 75, 08 mỗi số 2 điểm = 174.400đ; số 78 là 3 điểm = 65.400đ; 18 là 4 điểm = 87.200đ; 89, 98, 59, 18, 81, 17, 71, 79, 97, 76, 72, 73, 29, 69 mỗi số 5 điểm = 1.526.000đ; 17 là 9 điểm = 196.200đ; 79, 77, 04, 27, 01, 77, 54, 00, 67, 47, 23, 81, 69, 76, 07, 19, 84 mỗi số 10 điểm = 3.706.000đ; 65 là 15 điểm = 327.000đ; 00, 08 mỗi số 20 điểm = 872.000đ; 00, 69, 95, 37 mỗi số 25 điểm = 2.180.000đ; 18, 81 mỗi số 50 điểm = 2.180.000đ; 00 là 70 điểm = 1.526.000đ; 96 là 100 điểm = 2.180.000đ (giá 21.800đ/1 điểm lô). Tổng số tiền là 15.020.200đ.

Các số lô xiên 87 - 98 là 70.000đ, H cũng được Đ triết khấu 10% nên số tiền thực tế H phải trả Đ là 63.000đ.

Như vậy, ngày 22/8/2020, H đã ghi các số lô, số đề với Đ = 17.185.200đ (gồm: số đề = 1.910.000đ; số đề ba càng = 185.000đ, số lô = 15.020.200đ; số lô xiên = 73.000đ).

Việc tính kết quả thắng thua giữa H, Đ và các đối tượng khác dựa vào kết quả xổ số miền Bắc mở thường hàng ngày. Nếu người chơi có các số đề trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thắng bạc, sẽ được số tiền thắng gấp 80 lần số tiền đã mua số đề; nếu các số lô trùng với 2 số cuối của tất cả các giải thì thắng và 1 điểm lô sẽ được 80.000đ; lô xiên là có 2 hoặc 3 giải có số cuối trùng với số lô thì thắng và với lô xiên 2 được gấp 10 lần số tiền đánh; xiên 3 gấp 40 lần số tiền đánh; đề 3 càng là có 3 số cuối của giải đặc biệt trùng với số đề thì được gấp 400 lần số tiền đánh. Ngày 22/8/2020, sau khi có kết quả xổ số miền Bắc, H đã trúng các số lô gồm: số 75 = 2 điểm = 160.000đ; số 89 = 5 điểm = 400.000đ; số 73 = 5 điểm = 400.000đ; số 79 = 15 điểm = 1.200.000đ; số 23 = 10 điểm = 800.000đ; số 08 = 22 điểm = 1.760.000đ; số 95 = 25 điểm = 2.000.000đ, tổng số trúng là 84 điểm x 80.000đ/01 điểm = 6.720.000đ.

Như vậy tổng số tiền mà H đã đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề với Đ ngày 22/8/2020 là 23.905.200đ (gồm 17.185.200đ số tiền đánh số lô, số đề + 6.720.000đ tiền trúng lô). Sau khi tính số tiền H đánh các số lô, số đề với số tiền H trúng các số lô thì H phải trả cho Đ số tiền là 10.248.200đ, chiều ngày 23/8/2020 trước khi bị bắt quả tang thì H đã thanh toán trả số tiền này cho Đ.

Kết quả thu giữ thư tín, điện tín:

Ngày 23/9/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín số 39 gửi Tổng Công ty viễn thông Quân đội yêu cầu xác định chủ thuê bao các số điện thoại trên. Ngày 01/10/2020, Tổng Công ty viễn thông quân đội có Công văn số 2712 phúc đáp Lệnh thu giữ thư tín, điện tín số 39 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc. Trên cơ sở kết quả này, cơ quan điều tra đã triệu tập, làm việc với các đối tượng là người đứng tên chủ thuê bao của các số điện thoại trên. Kết quả:

- Hoàng Mạnh H3, sinh năm 1983, ở thôn D, xã Định Tr, thành phố Vĩnh Yên có số điện thoại lưu trong máy của Đ là “Hà Xóm”. Tại cơ quan điều tra, Hà khai nhận số điện thoại 0389.994.884 là của Hà mua, đăng ký sử dụng từ lâu. Quá

trình sử dụng, H3 không dùng số điện thoại trên để nhắn tin đánh bạc lô đề với Nguyễn Văn Đ; H3 không biết Đ là ai. Đến tháng 5/2019, Hà bị tai nạn giao thông và đã mất điện thoại có lắp sim trên; từ đó đến nay, Hà không biết ai sử dụng số điện thoại này, H3 khẳng định không tham gia đánh bạc bằng hình thức ghi số lô đề với Đ.

- Nguyễn Đắc T1, sinh năm 1977, ở tổ dân phố Lai S, phường Đồng T, thành phố Vĩnh Y có số điện thoại lưu trong máy của Đ là “Mguyen”. Tại cơ quan điều tra, T1 khai nhận số điện thoại 0974.079.466 là số điện thoại đứng tên T1 là chủ thuê bao và T1 đã sử dụng từ lâu. Đến khoảng tháng 7/2020 thì T1 làm mất điện thoại có số thuê bao này. T1 không biết ai đã sử dụng số điện thoại này để đánh bạc với Nguyễn Văn Đ. T1 khẳng định chỉ quen biết với Đ do là người cùng tổ dân phố và không tham gia đánh bạc bằng hình thức ghi số lô đề với Đ.

- Nguyễn Văn T2, sinh năm 1978, ở tổ dân phố Lai S, phường Đồng T, thành phố Vĩnh Y có số điện thoại lưu trong máy của Đ là “Quý Hoa”. Tại cơ quan điều tra, T2 khai nhận số điện thoại 0975.517.941 là số điện thoại do T2 đăng ký thuê bao và sử dụng từ lâu. Đến khoảng tháng 7/2020 thì T2 mất điện thoại có số thuê bao này, từ đó đến nay T2 không biết ai sử dụng số điện thoại này. T2 quen biết với Đ là do người cùng tổ dân phố; T2 không thừa nhận việc đã tham gia đánh bạc bằng hình thức ghi số lô đề với Đ.

- Nguyễn Như Th1, sinh năm 1972 ở tổ dân phố Lai Sơn, phường Đồng T, thành phố Vĩnh Y có số điện thoại lưu trong máy là “Nguyễn Thuy”, tại cơ quan điều tra Th1 khai nhận số điện thoại 0987.608.601 là số điện thoại Th1 đăng ký thuê bao và sử dụng đến khoảng tháng 6/2020 thì bị mất. Từ đó đến nay, Th1 không biết ai đã sử dụng số điện thoại này. Th1 khẳng định quen biết với Đ do là người cùng tổ dân phố và Th1 không tham gia đánh bạc bằng hình thức ghi số lô đề với Đ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Nguyễn Văn Đ nhận dạng Hoàng Mạnh H3, Nguyễn Đắc T1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Như Th1. Kết quả Đ nhận ra những người này là những người đã nhắn tin đánh bạc lô đề với Đ như đã trình bày trên do đã gặp nhau vài lần nên nhớ mặt.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành cho các đối tượng Hoàng Mạnh H3, Nguyễn Đắc T1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Như Th1 đối chất với Nguyễn Văn Đ. Các đối tượng này đều khẳng định không sử dụng số điện thoại như nêu trên để nhắn tin đánh bạc với Nguyễn Văn Đ. Do đó việc cơ quan điều tra không xử lý đối với Hà, T1, T2, Th1 là đúng quy định của pháp luật.

*** Kết quả giám định:**

Quá trình điều tra vụ án cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc thu giữ của NguyễnThị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; của Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động Samsung A30 màu đen; của Nguyễn Văn H1 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 màu trắng bạc; của Nguyễn Văn L 01 điện thoại

di động nhãn hiệu Redmi màu đen; của Lê Hồng Q1 01 điện thoại di động SAMSUNG galaxy J7 màu đen.

1. Ngày 04/9/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định số 403 yêu cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với điện thoại di động Samsung galaxy J7 màu đen, bên trong lắp sim 0989.665.482 đã thu giữ của Lê Hồng Q1. Tại Kết luận giám định số 2338 ngày 17/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự kết luận: “Trích xuất được dữ liệu trong điện thoại và thẻ sim gửi giám định, qua phân tích dữ liệu là tin nhắn trong thời gian từ ngày 01/8/2020 đến ngày 23/8/2020 thấy: Điện thoại Samsung Galaxy J7, IMEI khe 1: 357625084925018; IMEI2: 35765084925014/01 có: 120 tin nhắn SMS. Toàn bộ nội dung tin nhắn nêu trên được in trong bản in dữ liệu kèm theo kết luận giám định. Nghiên cứu bản in dữ liệu kèm theo kết luận giám định nêu trên thấy có 10 tin nhắn thể hiện việc đánh bạc bằng hình thức ghi số lô số đề giữa Q và H.

2. Ngày 04/9/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định số 404 yêu cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với 01 điện thoại di động Galaxy J7 màu trắng bạc, bên trong lắp sim số 0989.891.708 đã thu giữ của Nguyễn Văn H1. Tại Kết luận giám định số 2335 ngày 17/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự kết luận: “Khôi phục, trích xuất được dữ liệu trên mẫu vật gửi giám định, qua phân tích dữ liệu là tin nhắn đi, đến từ ngày 01/8/2020 đến ngày 23/8/2020 thấy:

+ Điện thoại hiệu Samsung, Imei1: 353317094534303/01, Imei2 353318094534301/01 có: 106 tin nhắn SMS, 56 tin nhắn trong ứng dụng Facebook và 532 tin nhắn trong ứng dụng Zalo, tiến hành in toàn bộ dữ liệu trên, thu được một bản in dữ liệu.

+ Thẻ sim có in hàng số 8984048000060405050: Không có dữ liệu”

Nghiên cứu bản in dữ liệu kèm theo kết luận giám định nêu trên thấy có 10 tin nhắn thể hiện việc đánh bạc bằng hình thức ghi số lô số đề giữa H1 và H.

3. Ngày 04/9/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định số 405 yêu cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với điện thoại di động Redmi màu đen, bên trong lắp sim số 0963.767.088 đã thu giữ của Nguyễn Văn L. Tại Kết luận giám định số 2336 ngày 17/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự kết luận: “Khôi phục, trích xuất được dữ liệu trên mẫu vật gửi giám định, qua phân tích dữ liệu là tin nhắn đi, đến từ ngày 01/8/2020 đến ngày 23/8/2020 thấy:

+ Điện thoại nhãn hiệu Redmi, Imei1: 863265040665015/01, Imei2: 863265040665023/01 có: 43 tin nhắn SMS, tiến hành in toàn bộ dữ liệu trên, thu được một bản in dữ liệu.

+ Thẻ sim có in hàng số 8984048000071694380: Không có dữ liệu.

Nghiên cứu bản in dữ liệu kèm theo kết luận giám định nêu trên thấy không thể hiện tin nhắn việc đánh bạc bằng hình thức ghi số lô số đề giữa L và H.

4. Ngày 04/9/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định số 406 yêu cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với điện thoại di động Samsung A30 màu đen, bên trong lắp sim số 0985.573.576 đã thu giữ của Nguyễn Văn Đ. Tại Kết luận giám định số 2337 ngày 17/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự kết luận: Khôi phục, trích xuất được dữ liệu trên mẫu vật gửi giám định, qua phân tích dữ liệu là tin nhắn đi, đến từ ngày 01/8/2020 đến ngày 23/8/2020 thấy:

- Điện thoại nhãn hiệu Samsung, số Imei1: 354868102261219/01, Imei2 354869102201217/01 có 170 tin nhắn SMS, 345 tin nhắn trong ứng dụng Zalo. Tiến hành in toàn bộ dữ liệu trên, thu được một bản in dữ liệu.

+ Thẻ sim có in hành số 8984048008829310661: Không có dữ liệu.

Nghiên cứu bản in dữ liệu kèm theo kết luận giám định nêu trên thấy có nhiều tin nhắn thể hiện việc đánh bạc bằng hình thức ghi số lô số đề giữa Đ với H, Hằng, “Mguyen”, “Hà Xóm”, “Quý Hoa”, “Nguyễn Thuy”, “Thanh Nien”.

5. Ngày 04/9/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định số 407 yêu cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với điện thoại di động Oppo, bên trong lắp sim số 0383.146.238 và sim số 0868.872.909 thu giữ của Nguyễn Thị H. Tại Kết luận giám định số 2339 ngày 17/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự kết luận: “Trích xuất được dữ liệu trong điện thoại và thẻ sim gửi giám định, qua phân tích dữ liệu trong thời gian từ ngày 01/8/2020 đến ngày 23/8/2020 thấy:

+ Điện thoại nhãn hiệu OPPO, số IMEI1: 860028040293318; IMEI2: 860028040293300 có 34 tin nhắn SMS và 08 tin nhắn ứng dụng zalo.

+ 02 thẻ sim kèm theo không có dữ liệu là tin nhắn.

+ Toàn bộ nội dung tin nhắn nêu trên được in trong bản in dữ liệu kèm theo Kết luận giám định”.

Nghiên cứu bản in dữ liệu kèm theo kết luận giám định nêu trên thấy có nhiều tin nhắn thể hiện việc đánh bạc bằng hình thức ghi số lô số đề giữa H với các số điện thoại khác và bản ảnh chụp bảng số lô, số đề ngày 22/8/2020.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HSST ngày 27/01/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/8/2020 đến ngày 29/8/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ; hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/02/2021, bị cáo Nguyễn Thị H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Nguyễn Thị H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ mới như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo đã nộp số tiền phạt 12.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo đánh bạc nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là không chính xác. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm các tình tiết giảm nhẹ mới: bị cáo đã nộp số tiền truy thu, tiền phạt và tiền án phí sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm, bị cáo tham gia ủng hộ công tác phòng chống dịch covid 19, bố bị cáo được tặng huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất, mẹ bị cáo được tặng bằng khen trong kháng chiến chống Mỹ. Xét thấy có thể xem xét cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, xử phạt bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký và những những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định đủ điều kiện xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị H thành khẩn khai nhận vi phạm tội của mình; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Đ, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/8/2020, Nguyễn Thị H và Nguyễn Văn Đ đã đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề trái phép qua ứng dụng zalo với tổng số tiền 23.898.200 đồng (gồm đánh bạc 17.178.200 đồng, trúng bạc 6.720.000 đồng). Đồng thời, cùng ngày 22/8/2020, Nguyễn Thị H còn có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề với các đối tượng là Lê Hồng Q1 với số tiền 100.000 đồng, Nguyễn Văn H1 với số tiền 458.000 đồng, Trần Văn Tâm với số tiền 10.000 đồng, Nguyễn Văn H2 với số tiền 10.000 đồng; ngày 23/8/2020, Nguyễn Thị H có hành vi đánh bạc bằng hình

thức bán số lô, số đề cho Phùng Văn Q với số tiền 2.500.000 đồng, Nguyễn Văn D với số tiền 2.990.000 đồng, Nguyễn Văn H1 với số tiền 468.000 đồng, Trần Văn Tâm với số tiền 80.000 đồng, Nguyễn Văn H2 với số tiền 10.000 đồng.

Do có hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng, người đứng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương và quản lý nhà nước về mở thưởng xổ số, cần phải bị xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thị H kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo, xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố đẻ có công với cách mạng là đúng; tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là chưa chính xác. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm các tình tiết giảm nhẹ mới như: hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo đã nộp số tiền truy thu 14.153.000 đồng, tiền phạt 12.000.000 đồng và 200.000 đồng tiền án phí sơ thẩm; ủng hộ công tác phòng chống dịch covid 19 số tiền 1.000.000 đồng; bố bị cáo được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất, mẹ bị cáo được tặng bằng khen trong kháng chiến chống Mỹ, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng cho bị cáo. Mặt khác, xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có chỗ ở ổn định, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HSST ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (07/01/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân phường Đồng T, thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh Phúc để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Thị H đã nộp 14.343.000 đồng tiền truy thu và tiền án phí sơ thẩm và 12.000.000 đồng tiền phạt tại Biên lai số 0001492 ngày 17/3/2021 và Biên lai số 0003798 ngày 05/01/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo (theo đ/c);
- Lưu HS, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Tự Học